

Số: /KH-SCT

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH** **Cải cách hành chính nhà nước năm 2022**

Thực hiện Kế hoạch số 4289/KH-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 với những nội dung sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, cụ thể hóa nội dung trong kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Điện Biên năm 2022; phấn đấu hoàn thành mục đích, yêu cầu của công cuộc cải cách hành chính của tỉnh. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hành chính phục vụ của Sở Công Thương.

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, thân thiện giảm chi phí và thời gian của doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu phục vụ cơ quan hành chính Nhà nước.

- Xây dựng đội ngũ CBCC, VC chuyên nghiệp, có năng lực phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của ngành.

#### **2. Yêu cầu**

Quản trị và xác định cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, là khâu có ý nghĩa quan trọng, đột phá, thường xuyên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; là giải pháp chủ yếu, đòn bẩy để cải thiện và nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, phòng, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các nội dung cải cách hành chính, tập trung nguồn lực kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong cải cách hành chính giai đoạn vừa qua; đồng thời chủ động nghiên cứu sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính là khâu đột phá trong quản lý của ngành.

## **II. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

#### ***1.1. Công tác xây dựng, kiểm tra xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật***

- Toàn ngành rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL chuyên ngành Công Thương hiện hành trên địa bàn tỉnh Điện Biên phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành.

- Hoàn thành đúng thời hạn các dự thảo văn bản QPPL chuyên ngành, đề án được giao trong năm 2022.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy chế, quy định, nội quy của Sở theo các văn bản chỉ đạo, văn bản mới ban hành, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đảm bảo dân chủ, thông suốt trong hoạt động chỉ đạo điều hành trong toàn ngành Công Thương.

- Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, kiểm tra văn bản chuyên ngành Công Thương, kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022.

#### ***1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật***

- Tổ chức xây dựng và phê duyệt Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật làm cơ sở thực hiện cho năm 2022.

- Các đơn vị thuộc sở căn cứ kế hoạch này để triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật 2022 của đơn vị.

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

2.1. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch về công tác cải cách thủ tục hành chính; Kế hoạch kiểm soát TTHC; Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Kế hoạch truyền thông về công tác kiểm soát TTHC và các văn bản triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC theo chỉ đạo của Văn phòng UBND tỉnh.

2.2. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan và người đứng đầu các phòng, đơn vị trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, 100% TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

2.3. Thực hiện đúng quy định việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến TTHC theo quy định nhằm nâng cao chất lượng các quy định hành chính và giám sát việc thực hiện TTHC của đơn vị.

2.4. Tăng cường đối thoại giữa lãnh đạo Sở với các tổ chức, cá nhân về TTHC của đơn vị, xây dựng lịch tiếp dân định kỳ của lãnh đạo Sở hàng tháng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của đơn vị.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính Phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định 107/2001/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP. Bảo đảm 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đều được tiếp nhận tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC theo quy định tại Nghị định 63/2010/NĐ-CP, Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo đúng thời gian và chất lượng; 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định.

- Trên 50% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ phòng, đơn vị và cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tăng tối thiểu 20% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

+ Tối thiểu 80% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

2.6. Thực hiện điều tra đo lường sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của đơn vị trong quá trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền

2.7. Thực hiện điều tra xã hội học xác định chỉ số cải cách hành chính của đơn vị.

### **3. Cải cách tổ chức, bộ máy chuyên ngành Công Thương**

3.1. Thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn nghiệp vụ sở, các đơn vị trực thuộc theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Công Thương về chức năng, nhiệm vụ cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Triển khai kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy và chức năng nhiệm vụ theo Quyết định số 3349/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.

3.2. Tiếp tục đẩy mạnh việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính Trị, Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện tinh giản

biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên, tăng cường rà soát, đánh giá để đưa vào danh sách đối tượng tinh giản biên chế những người dôi dư, không đáp ứng tiêu chuẩn, phẩm chất nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành, đảm bảo tỷ lệ tinh giản đạt chỉ tiêu được giao.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 86,6%.

#### **4. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức**

4.1. Triển khai có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, CBCC, VC tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

4.2. Tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng đảm bảo đúng quy trình, thủ tục, trong biên chế công chức và số người làm việc của cơ quan; không tuyển dụng vượt biên chế giao, kịp thời bổ sung CC, VC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4.3. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CC, VC hàng năm phải gắn liền với rà soát, đánh giá, xây dựng quy hoạch cán bộ nhằm từng bước hoàn thiện tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý trước khi bổ nhiệm vào chức vụ mới hoặc chức vụ cao hơn.

4.4. Công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý từ phó trưởng phòng và tương đương trở lên tối thiểu 35% có trình độ trên đại học; 100% được đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng về quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch.

4.5. Tăng cường rà soát, bố trí công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, tiếp tục đẩy mạnh triển khai xác định vị trí việc làm, xây dựng khung năng lực, mô tả công việc và xây dựng cơ cấu cán bộ, CC, VC đáp ứng yêu cầu CCHC, nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ.

4.6. Đăng ký cử công chức thi nâng ngạch công chức đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật CBCC và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện đánh giá CCVC năm 2022 theo đúng quy định.

4.7. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ tại cơ quan, đơn vị, đặc biệt việc thực thi công vụ của CBCC, VC tại những vị trí nhạy cảm; kiên quyết xử lý đối với CBCC, VC sai phạm.

#### **5. Cải cách tài chính công**

5.1. Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ qui định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Triển khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách được giao năm 2022 đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của sở.

5.2. Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp thuộc sở tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, biên chế theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Toàn ngành thực hiện tốt các quy định về chế độ kế toán, báo cáo, công khai, minh bạch tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách. Rà soát, ban hành hoặc điều chỉnh, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

5.3. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công: Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế quản lý, sử dụng tài sản công của Sở và các đơn vị trực thuộc Sở

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công như việc thành lập hội đồng kiểm kê tài sản hàng năm, thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất tại các phòng, đơn vị thuộc Sở

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số**

6.1. Thực hiện xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định 1469/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 phê duyệt kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên, tiếp tục thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản TD-Office trong quy trình xử lý công việc; ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi công tác trong nội bộ cơ quan, các cơ quan hành chính trong tỉnh.

6.2. Sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh và các phần mềm tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP), kết nối các hệ thống thông tin dùng chung, hệ thống thông tin chuyên ngành của Sở Công thương, đồng thời kết nối với các hệ thống thông tin của trung ương qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.

6.3. Triển khai hiệu quả các ứng dụng, dịch vụ, phấn đấu đạt các chỉ tiêu: 100% văn bản điện tử của cơ quan được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (trừ văn bản mật); 100% TTHC đủ điều kiện và có phát sinh hồ sơ được cung cấp trực tuyến mức độ 3,4; trên 90% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của ngành được tích hợp lên cổng dịch vụ công quốc gia; trên 50% hồ sơ được xử lý trực tuyến.

6.4. Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo quyết định UBND tỉnh đã phê duyệt.

6.5. Tiếp tục duy trì, thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Sở Công thương; từng bước gắn ứng dụng công nghệ thông tin trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

## **7. Tuyên truyền về cải cách hành chính**

7.1. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức về các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước và của tỉnh về công tác cải cách hành chính; gắn nội dung tuyên truyền về

CCHC trong các văn bản chỉ đạo đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở; thông tin tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện CCHC của ngành trên trang website của Sở. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các vấn đề liên quan đến quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và của tỉnh, ngành về CCHC, tầm quan trọng, ý nghĩa mục tiêu và tác động của cải cách hành chính đến sự phát triển của ngành, tỉnh...trách nhiệm của người đứng đầu...lộ trình thực hiện CCHC theo nghị quyết 30c/NQ-CP

7.2. Tuyên truyền, tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định liên quan đến CCHC; lồng ghép công tác tuyên truyền các nội dung CCHC vào công tác chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc.

7.3. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2022. Đưa nội dung tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh, của ngành vào Kế hoạch tuyên truyền giáo dục, phổ biến pháp luật chuyên ngành Công Thương năm 2022 và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

### **8. Công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính**

8.1. Kiểm tra việc thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành tại các đơn vị trực thuộc và việc thực hiện quy chế văn hóa công sở tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

8.2. Kiểm tra công tác quản lý sử dụng biên chế và chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo quy định tại các đơn vị sự nghiệp và các phòng chuyên môn.

8.3. Kiểm tra công tác thực hiện giải quyết TTHC của các phòng đơn vị,.

8.4. Kiểm tra thực hiện hiện đại hóa nền hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng sở, việc cập nhật, duy trì các quy trình giải quyết TTHC trong hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

*( Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện các nội dung trong Kế hoạch CCHC năm 2022 của ngành Công thương được bố trí từ nguồn ngân sách thường xuyên được giao trong năm, và kinh phí được trích lại từ thu phí, lệ phí, cung cấp dịch vụ công theo quy định pháp luật hiện hành.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Nhiệm vụ, trách nhiệm chung của Các phòng Chuyên môn nghiệp vụ Sở, các đơn vị trực thuộc Sở**

- Các phòng Chuyên môn nghiệp vụ Sở, các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ nội dung kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của UBND tỉnh và của Sở chủ động triển khai công tác cải cách hành chính phù hợp với tình hình của phòng/đơn vị và báo cáo kết quả về Sở trước ngày 10/11/2022.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về CCHC trên trang thông tin điện tử của ngành; lồng ghép tuyên truyền CCHC với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đa dạng hóa công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về CCHC.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết; công khai kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức tại trụ sở cơ quan, trên trang thông tin điện tử của ngành.

- Thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm tăng cường tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý mức độ 3,4, tăng tỷ lệ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát công tác CCHC tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác CCHC đảm bảo đủ nội dung, đúng thời gian quy định.

- Trưởng các phòng, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc sở chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở đối với nội dung và chất lượng hoạt động cải cách hành chính của phòng, đơn vị mình.

- Giao Văn phòng Sở làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả theo qui định của UBND tỉnh.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể:**

### **2.1. Văn Phòng Sở**

- Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng CMNV, các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung 2, 3, 4, 6, 7 đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

- Chủ trì, chịu trách nhiệm và phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc tham mưu, thực hiện công tác CCHC, xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác CCHC của Sở theo quy định.

- Phối hợp thực hiện, hướng dẫn kiểm tra, đôn đốc công tác kiểm soát, rà soát TTHC và đổi mới cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị.

### **2.2. Thanh Tra Sở**

- Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng CMNV sở, các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức thực hiện nội dung 1 và nhiệm vụ tuyên truyền về CCHC Thanh tra sở chủ trì.

### **2.3. Phòng Kế hoạch - Tài Chính**

- Chủ trì phối hợp với các phòng, các đơn vị tổ chức thực hiện nội dung 5.

#### ***2.4. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc Sở.***

- Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính của Tỉnh, của Sở, các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở, các đơn vị trực thuộc căn cứ theo chức năng chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

- Lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính với nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và các cuộc thanh tra, kiểm tra cơ sở.

- Chủ động phối hợp với Văn phòng trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính và các công tác khác có liên quan đến cải cách hành chính của Sở.

- Lãnh đạo các phòng có trách nhiệm triển khai, thực hiện tốt các nội dung quy định trong Quyết định số 734/QĐ-SCT ngày 29/5/2020 của Sở Công Thương về quy định trách nhiệm lãnh đạo cấp phòng, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở đối với các nội dung được phân công trong kế hoạch CCHC.

Trên cơ sở kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở, các phòng được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm tham mưu đảm bảo yêu cầu về nội dung, thời gian theo quy định (Tập trung đến các chỉ tiêu thành phần trong bảng chấm điểm cải cách hành chính hàng năm của tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Sở Công Thương, căn cứ nội dung kế hoạch, các phòng, ban, đơn vị chủ động triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Thông báo nội bộ;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Hồng Sơn**

**PHỤ LỤC**  
**Các nhiệm vụ trọng tâm CCHC xây dựng, triển khai năm 2022**  
*( Kèm theo Kế hoạch số /KH-SCT ngày /01/2022 của Sở Công Thương)*

STT	Mục tiêu	Nhiệm Vụ	Hoạt động	Kết quả/sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC</b>						
1	Xác định mục tiêu, nhiệm vụ CCHC năm 2022	Ban hành kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023	Xây dựng kế hoạch CCHC năm	Kế hoạch CCHC năm 2023	Văn phòng	Các phòng, các đơn vị	Trước 31/01/2023
2	Phát hiện tồn tại hạn chế bất cập, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế ( nếu có ) trong công tác CCHC năm 2022	Xây dựng kế hoạch kiểm tra CCHC	Dự thảo Kế hoạch kiểm tra	-Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022 đối với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Văn phòng	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc	Tháng 4/2022
		Triển khai kế hoạch kiểm tra 2022	Thành lập đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2022	-QĐ thành lập đoàn kiểm tra;	Văn phòng	Các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc	Tháng 7/2022
		Báo cáo kết quả và chấn chỉnh, xử lý các vấn đề tồn tại qua kiểm tra	Kết quả kiểm tra	Báo cáo kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2022; biên bản kiểm tra;	Trưởng đoàn kiểm tra		Chậm nhất 30/10/2022
			Yêu cầu chấn chỉnh, xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra ( nếu có	Báo cáo kết quả xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra ( nếu có);	Trưởng đoàn kiểm tra		Chậm nhất 30/10/2022
3	Đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân,	Khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức	Phiếu lấy ý kiến của tổ chức cá nhân theo QĐ 1187/QĐ-UBND	Phiếu lấy ý kiến của tổ chức cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả -VP	Các phòng CMNV	Thường xuyên

	tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; mục tiêu 90%	đối với sự phục vụ của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả					
4	Tự đánh giá kết quả CCHC năm 2022 của sở	Cung cấp tài liệu, xác định chỉ số CCHC năm 2022	Tổng hợp, xây dựng báo cáo chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC	Báo cáo chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC	Văn phòng		Định kỳ hàng quý/năm
			Tổng hợp, cập nhật trên phần mềm chấm điểm của tỉnh	Báo cáo chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC	Văn phòng		
			Báo cáo kết quả tự chấm điểm xác định chỉ số CCHC	Báo cáo chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC	Văn phòng		BC quý I,II,III,năm trước ngày 16 tháng cuối quý, năm 2022
5	Đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, tối thiểu 90%	Điều tra xã hội học xác định mức độ hài lòng của người dân đối với việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền	Lập danh sách điều tra XHH đối với người dân đến thực hiện TTHC tại Sở	Công văn, danh sách	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả		Đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của cơ quan chủ quản
6	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền	Ban hành KH tuyên truyền và tổ chức triển	Ban hành KH Tuyên truyền công tác CCHC	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022	Văn phòng phụ trách		Trước 30/01/2022

	CCHC năm 2022	khai kế hoạch tuyên truyền					
		Kiểm tra tình hình kết quả triển khai thực hiện	Kiểm tra Tuyên truyền công tác CCHC	Lồng ghép với KH kiểm tra CCHC	Văn phòng phụ trách		Trước ngày 30/10/2022
		Đánh giá kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả tuyên truyền CCHC năm 2022	Báo cáo 6 tháng, BC năm	Văn phòng phụ trách		BC 6 tháng trước 15/6, BC năm Trước 15/12/2022
7	Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022	Đánh giá kết quả	Xây dựng báo cáo quý, 6 tháng, năm công tác CCHC năm 2022	Báo cáo tổng kết công tác CCHC quý, 6 tháng, năm 2022	Văn phòng	Các phòng, các đơn vị	BC quý I, II, 6 tháng năm ban hành Trước ngày 10 tháng cuối quý, BC năm trước 10/12/2022
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>						
1	Các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	Xây dựng văn bản	Xây dựng, ban hành văn bản QPPL	Đề xuất xây dựng văn bản QPPL trình HĐND, UBND tỉnh ban hành Lập tờ trình đề nghị ban hành văn bản QPPL. - Báo cáo công tác xây dựng văn bản	Thanh tra	Các phòng, các đơn vị	Trong năm 2022
			Rà soát, hệ thống văn bản QPPL năm 2022;	-Ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL.	Thanh tra	Các phòng, các đơn vị	Tháng 01 và Thường

			kết quả xử lý sau rà soát, hệ thống hóa VBQPPL	-BC kết quả rà soát			xuyên trong năm 2022
	Phát hiện tồn tại hạn chế bất cập, kịp thời chấn chỉnh tồn tại trong theo dõi thi hành pháp luật	Kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2022		-Ban hành KH kiểm tra, xử lý văn bản QPPL -BC kết quả kiểm tra, xử lý văn bản QPPL	Thanh tra	Các phòng, các đơn vị	Tháng 01 và Thường xuyên trong năm 2022
		Theo dõi thi hành pháp luật		-Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2022; - BC kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 - Phối hợp thực hiện kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật khi có yêu cầu - Phối hợp điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật của Bộ, Sở ban ngành trong tỉnh.	Thanh tra	Các phòng, các đơn vị	Tháng 01 và Thường xuyên trong năm 2022
		Xử lý kết quả	Xử lý theo dõi kết quả thi hành pháp luật		-Ban hành BC kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Thanh tra	Các phòng, các đơn vị
<b>III</b>	<b>Cải cách TTHC</b>						
1	Triển khai thực hiện chỉ đạo về công tác cải cách TTHC 2022	KH kiểm soát TTHC	Xây dựng ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	-Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022	Văn phòng	Các phòng CMNV	Trước 30/01/2022
		BC kết quả thực hiện	Tổng hợp nội dung BC kết quả thực hiện quý	BC kết quả thực hiện quý I, II, III, năm 2022	Văn phòng		Chậm nhất ngày 19

			I,II,III, năm				tháng cuối quý, ngày 19/12/2022 đối với báo cáo năm
		Báo cáo trên hệ thống BC Chính Phủ	Tổng hợp nội dung BC, nhập số liệu BC vào hệ thống Chính phủ	BC kết quả thực hiện quý I, II, III, năm 2022 trên hệ thống	Văn phòng		Chậm nhất ngày 19 tháng cuối quý, ngày 19/12/2022 đối với BC năm
2	Rà soát đánh giá TTHC	Lựa chọn TTHC có phát sinh hồ sơ hàng năm đưa vào KH rà soát, đánh giá TTHC 2022	lựa chọn TTHC có phát sinh hồ sơ hàng năm đưa vào KH rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	Văn bản đăng ký TTHC đưa vào rà soát 2022	Văn phòng	Các phòng chuyên môn	Theo hướng dẫn của VP UBND tỉnh
			Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	-KH rà soát, đánh giá TTHC năm 2022	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Ban hành sau kế hoạch của UBND tỉnh
		BC rà soát đánh giá TTHC năm 2022	Tổng hợp BC kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát 2022	BC kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá TTHC 2022	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan, UBND các huyện	Trước ngày 15/8/2022
		Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC	Tổng hợp phương án đơn giản hóa TTHC	Tờ trình dự thảo quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa các TTHC	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan, UBND các huyện	Trước ngày 05/9/2022

3	Công bố danh mục TTHC/ phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Tờ trình dự thảo quyết định công bố	Trình UBND tỉnh quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC; phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc thẩm quyền quản lý	Tờ trình; dự thảo quyết định công bố TTHC/ danh mục TTHC/phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết từng TTHC thuộc lĩnh vực Sở Công thương	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Công khai TTHC trên trang thông tin điện tử của ngành	Công khai TTHC	Niên yết công khai TTHC tại bộ phận một cửa, trên trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo 100% số TTHC được đăng tải đầy đủ, kịp thời đúng quy định	100% các TTHC sửa đổi, bổ sung, công bố mới được công khai đầy đủ, đúng quy định trên trang thông tin điện tử của Sở, tại bộ phận một cửa	Văn phòng		Thường xuyên
5	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC	Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Báo cáo việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị lồng ghép trong BC CCHC	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thường xuyên theo BCCCHC
		Xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC	Xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC sau khi có phản ánh kiến nghị	Văn bản xử lý phản ánh kiến nghị	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thường xuyên
		Công khai kết quả xử lý phản ánh kiến nghị	Công khai kết quả xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức	Kết quả xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thường xuyên
6	Tiếp tục tổ chức triển	chăm điểm đánh giá việc	Tổ chức chăm điểm và tổng hợp báo cáo	Báo cáo kết quả chăm điểm đánh giá việc giải quyết	Văn phòng		BC quý I,II,III,năm

	khai có hiệu quả đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	giải quyết TTHC		TTHC tại Sở Công Thương quý I, II, III, năm			trước ngày 19 tháng cuối quý, năm 2022
		Thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo KH số 1469/KH-UBND ngày 20/5/2021	Xây dựng các văn bản triển khai thực hiện	Công văn, báo cáo	Văn phòng		Theo kế hoạch 1469/KH-UBND ngày 20/5/2021
		Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở theo kế hoạch	-Tổ chức triển khai quy trình số hóa hồ sơ giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC của Sở tăng tối thiểu 20% để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. -tối thiểu 50% tổ chức cá nhân khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của UBND tỉnh
7	Kiểm tra việc	Kiểm tra công	Kiểm tra việc thực hiện	-Kế hoạch kiểm tra lồng	Văn phòng	Các phòng/ đơn	Theo kế

	thực hiện TTHC	tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC	TTHC	ghép trong kế hoạch kiểm tra CCHC của Sở năm 2022		vị liên quan	hoạch kiểm tra CCHC của Sở
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>						
1	sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của sở	Tham mưu phương án sắp xếp tổ chức bộ máy các phòng; Chức năng nhiệm vụ của Sở và các phòng CMNV	Xây dựng phương án sắp xếp Tờ trình dự thảo Chức năng nhiệm vụ của Sở; Chức năng các phòng CMNV	Phương án sắp xếp hoặc kết luận của BTV-LDS Tờ trình, dự thảo quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của sở; Quyết định chức năng, nhiệm các phòng	Văn phòng Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Trong Quý I/2022 Khi có Thông tư hướng dẫn của Bộ Công Thương
2	Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ cấu tổ chức bộ máy	Quyết định, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập	Xây dựng nội dung	Phương án sắp xếp hoặc kết luận của BTV-LDS	Văn phòng	Đơn vị trực thuộc	Khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án
3	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, kết luận số 17-KL/TW; Nghị định 108/2014/NĐ	Thực hiện tinh giản biên chế năm 2022	Các phòng đơn vị rà soát các đối tượng thuộc diện tinh giản biên chế gửi văn phòng tổng hợp	-văn bản đề nghị của cơ quan	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ

	-CP về chính sách tinh giản biên chế						
<b>V</b>	<b>Cải cách chế độ công vụ</b>						
1	Triển khai mô tả công việc khung năng lực của vị trí việc làm công chức, viên chức	Tham mưu xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh Ban hành quyết định phê duyệt mô tả công việc khung năng lực của vị trí việc làm công chức, viên chức	Xây dựng đề án, dự thảo quyết định danh mục vị trí việc làm công chức, viên chức	Tờ trình; Dự thảo đề án, dự thảo quyết định danh mục VTVL	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
2	Xây dựng đội ngũ CBCC,VC có cơ cấu hợp lý đáp ứng tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2022	Xây dựng nội dung kế hoạch đào tạo	kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
			Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng	Báo cáo kết quả đào tạo bồi dưỡng CBCC,VC năm 2022	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Trước 31/12/2022
		Tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2022	Rà soát nhu cầu thi nâng ngạch công chức	Văn bản cử công chức dự thi nâng ngạch	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
		Triển khai đánh giá, xếp loại CBCC,VC năm 2022	Hướng dẫn các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá CBCC,VC năm 2022	Văn bản Hướng dẫn Triển khai đánh giá, xếp loại CBCC,VC năm 2022	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Quý IV/ 2022
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>						

1	Quản lý sử dụng và phân bổ ngân sách năm	Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cho văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc	Xây dựng dự thảo quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022	QĐ của Giám đốc Sở	Phòng KHTC		Sau khi nhận được quyết định giao dự toán của UBND tỉnh
		Tham mưu quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công (nếu có)	Xây dựng dự thảo quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công tổng hợp các ý kiến tham gia	QĐ của Giám đốc	Văn phòng	Các phòng CMNV	Thường xuyên khi có thay đổi
<b>VII</b>	<b>Hiện đại hóa hành chính</b>						
1	Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Xây dựng kế hoạch	Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2023	Kế hoạch,	Văn phòng		Theo hướng dẫn của Sở TTTT
		Đánh giá kết quả triển khai	Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT năm 2022	Báo cáo	Văn phòng		BC theo hướng dẫn của Sở thông tin
2	Phát triển các ứng dụng, dịch vụ	Duy trì ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin	Duy trì ứng dụng công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC trên cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thường xuyên
3	Vận hành,	Xây dựng kế	Xây dựng kế hoạch duy	kế hoạch	Văn phòng	Các phòng/ đơn	KH trước

	duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001;2015	hoạch	trì áp dụng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001;2015			vị liên quan	31/01/2022
		Mục tiêu chất lượng	Quyết định ban hành mục tiêu chất lượng và kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2022	Quyết định	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Ban hành trong quý I/2022
		Đánh giá nội bộ hệ thống quản lý	Chương trình đánh giá nội bộ	Chương trình, báo cáo đánh giá, phiếu đánh giá	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thực hiện trong quý IV/2022
		Đánh giá kết quả triển khai	Báo cáo áp dụng chuyển đổi, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVNISO 9001;2015	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng/ đơn vị liên quan	Thực hiện trong quý IV/2022
4	Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Tiếp tục thực hiện KH số 1788/KH-UBND ngày 29/6/2017	Tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng		BC trước 20/12/2022